

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	36,300 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.9%	29.6%	-1.2%

DT thuần	2024	
	2,906	YoY ▲ 325 ▲ 12.6%
	tỷ VNĐ	

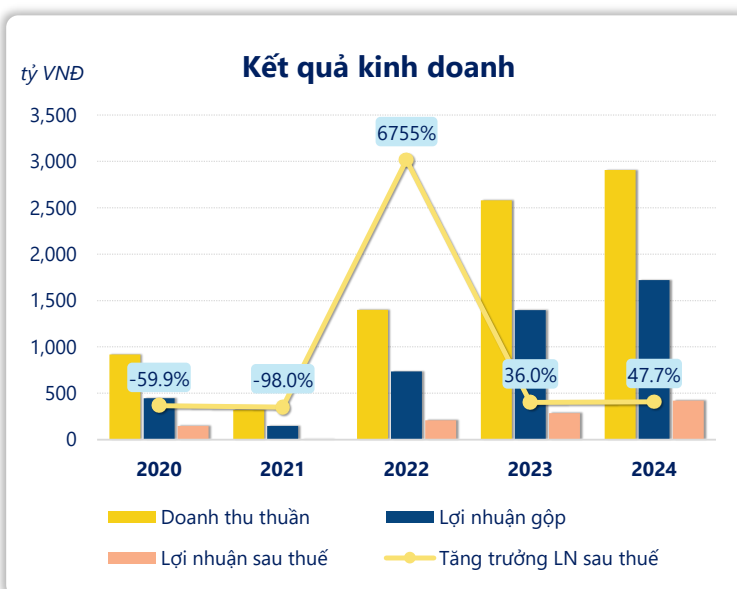
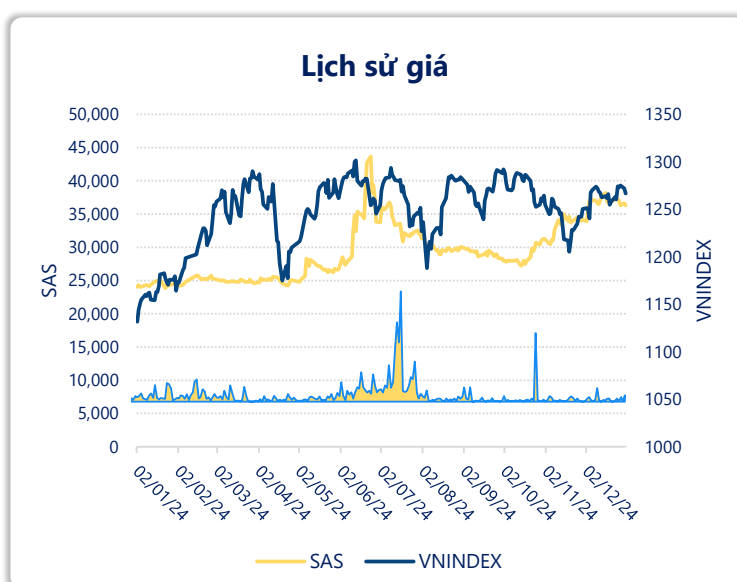
LN góp	2024	
	1,719	YoY ▲ 323 ▲ 23.1%
	tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	
	487	YoY ▲ 164 ▲ 50.6%
	tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	
	422	YoY ▲ 136 ▲ 47.7%
	tỷ VNĐ	

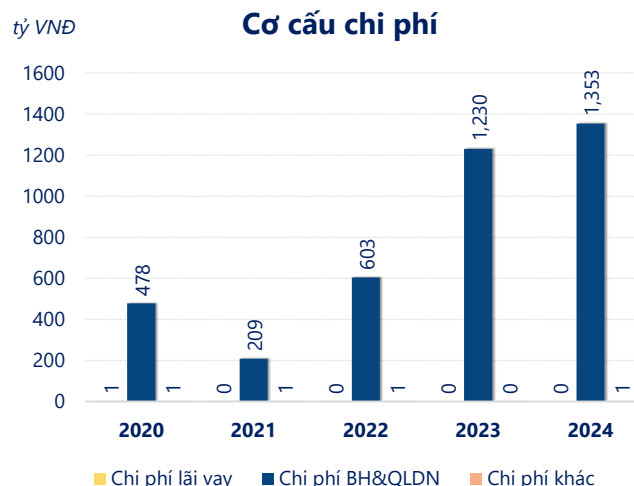
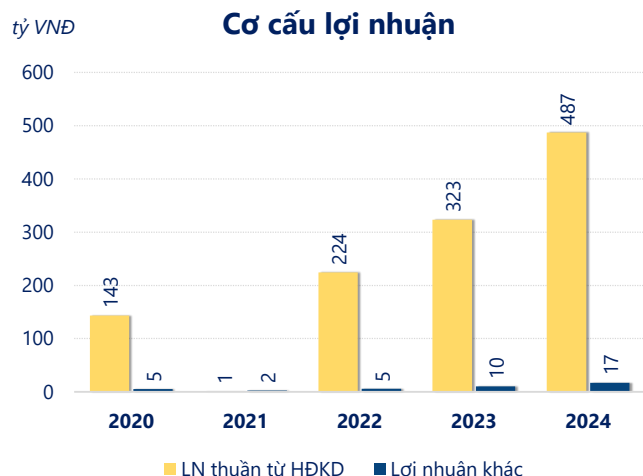
ROE	2024	
	27.0%	+/- YoY ▲ 8.0%

ROA	2024	
	18.3%	+/- YoY ▲ 5.0%



Năm **2024**, **SAS** ghi nhận doanh thu thuần **2,906** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **421.6** tỷ đồng, lần lượt **tăng 12.6%** và **tăng 47.7%** so với năm trước.

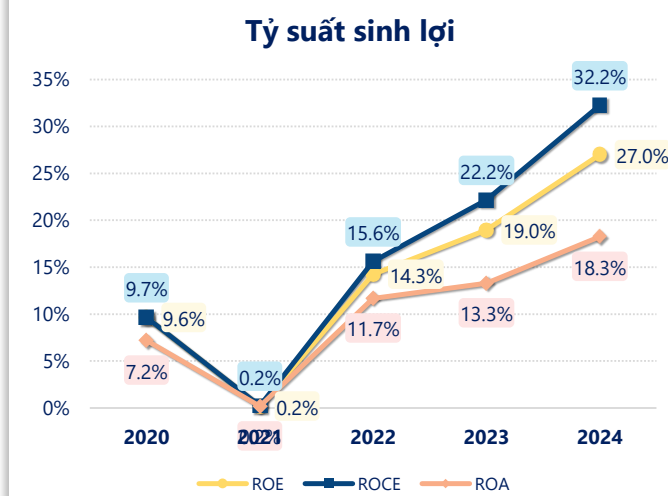
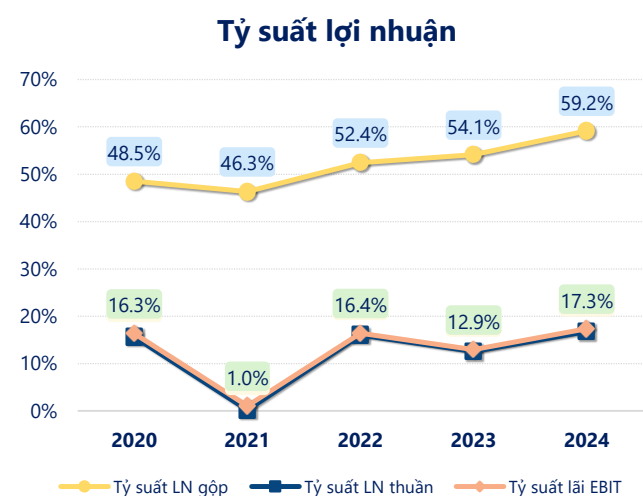
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **27.0%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **SAS** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **487.1** tỷ đồng, **tăng lên 163.8** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (235.8 tỷ đồng) là 251.4 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **1,353** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.76** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của SAS năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **27.0%**, đây là mức **ROE cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



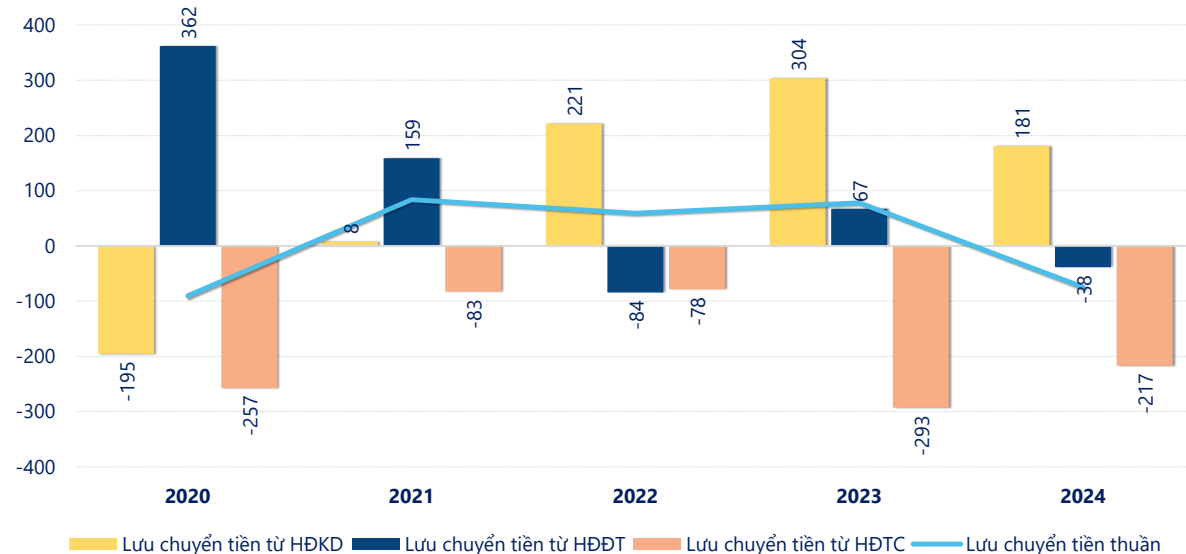
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	918	321	1,400	2,581	2,906
Giá vốn hàng bán	473	172	666	1,185	1,187
Lợi nhuận gộp	446	149	734	1,396	1,719
Doanh thu HĐTC	221	107	89.7	170	157
Chi phí TC	45.1	46.5	-3.62	13.3	36.5
Chi phí lãi vay	1.47	0.30	0.09	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	290	115	404	859	953
Chi phí QLDN	188	93.4	199	371	400
LN thuần từ HĐKD	143	0.59	224	323	487
Lợi nhuận khác	5.12	2.47	5.46	10.4	17.1
LN trước thuế	148	3.06	230	334	504
Lợi nhuận sau thuế	149	3.06	210	286	422
LNST của CĐ cty mẹ	149	3.06	210	286	422

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của SAS bằng **-74.36** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (78.06 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **180.8** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-38.50** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-216.7** tỷ đồng.